

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày 07-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Toàn

Bà Nguyễn Kim Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Võ Thúy Nhị - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/TLST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng Đ (tên gọi khác: Đ Hí, Cu Đ), sinh năm: 1996 tại huyện P, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng TH và bà Nguyễn Thúy H; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự vào ngày 08 tháng 7 năm 2015, bị Công an huyện Phú Tân xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác, chấp hành xong ngày 16 tháng 5 năm 2016; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10 tháng 01 năm 2018 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Trương Tuấn Q, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 3 năm 2016 Nguyễn Hoàng Đ đang nhậu cùng Lê Văn T (C K), Lê Công T1 (Đ), Lê Chí N và Bùi Văn Kh tại nhà của Đ, thì Đ mượn xe của N chạy qua nhà bạn, đến đoạn dốc cầu Kiểm Lâm vào Huyện đội Phú Tân thì xảy ra va chạm xe với Trương Tuấn Q, dẫn đến cự cãi, Đ dùng tay đánh Q bỏ xe chạy bộ lên dốc cầu điện cho Bùi Duy K (K Mập) biết mình đang bị đánh và kêu K đến giúp. Thấy vậy, Đ điều khiển xe chạy về nhà kêu N chờ đi công chuyện nhưng N từ chối và kêu T1 đi cùng Đ. Đ ra tủ nhà trước lấy 02 cây mã tấu hay còn gọi dao tự chế, một cây dài và một cây ngắn có chiều dài 40cm, phần cán hình tròn dài 15cm, đường kính cán 02cm, phần lưỡi dài 25cm gồm một cạnh sắc bén, bề rộng nhất của lưỡi dao là 2,9cm, trên cạnh sắc bén của mã tấu bị mẻ tại vị trí cách cán dao 19cm, mũi dao hơi nhọn, tại vị trí thân dao liền với cán có khứa cạnh ở hai bên đưa cho T1 cầm, Đ điều khiển xe chở T1 chạy đến chỗ va chạm xe không thấy Q, Đ điều khiển xe chạy lên dốc cầu Kiểm Lâm thuộc Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau thì thấy Q đang quay đầu chạy bộ xuống dốc cầu hướng về Trung tâm y tế huyện Phú Tân, Đ dừng xe giữa cầu lấy cây mã tấu ngắn cầm trên tay phải đuổi theo chém Q, T1 xuống xe đứng nhìn theo, Đ vừa đuổi vừa chém, đến đoạn vừa qua dốc cầu thì đuổi kịp, Đ chém trúng cái thứ nhất vào đồng hồ Q đang đeo làm vỡ mặt đồng hồ, Q tháo đồng hồ ném bỏ tiếp tục chạy nhưng quá mệt, Q dừng lại ngoái đầu nhìn về phía sau thì thấy Đ tiếp tục chém cái thứ hai, Q đưa tay trái lên đỡ trúng vào cổ tay trái gây thương tích. Lúc này, có nhóm bạn của Q là K Mập cũng vừa chạy đến, T1 điều khiển xe chạy xuống dốc cầu rước Đ bỏ chạy về gần đến nhà của Đ thì Đ cất giấu 02 cây mã tấu vào bãi đất để đồ phế liệu cặp cửa hàng Dừng Sắt rồi vào nhà kêu T, N, Kh giải tán. Đ chở N về nhà của N, sau đó Đ và N đổi áo cho nhau để tránh bị Công an phát hiện, đồng thời Đ điện thoại cho Nguyễn Văn L (L Khi) nhờ đến chỗ cất giấu 02 cây mã tấu đem giấu chỗ khác, L chạy xe đến thấy có 01 cây mã tấu ngắn nên lấy áo thun cũ quần lại rồi giấu trong người chạy đến cổng trào gần đường vô Công an cũ thì thấy có nhiều Công an đang tìm Đ sợ bị liên lụy nên L ném giấu cây mã tấu vào bụi lùm cây ven đường. Ngày hôm sau L điện thoại nhờ Nguyễn Ngọc H1 (X) đến chỗ L đã ném giấu cây mã tấu lấy đem đến quán Bạch Kim đưa cho L, sau đó L kêu H1 đem ném bỏ cây mã tấu xuống sông C phía sau quán. Qua lời trình bày của L và H1 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân đã truy tìm được cây mã tấu là hung khí Đ dùng để chém Trương Tuấn Q. Quá trình điều tra ban đầu Đ thừa nhận có dùng cổ chai thủy tinh vỡ chém Q gây thương tích ở cổ tay trái nhưng sau đó Đ không thừa nhận đã gây thương tích cho Q cho đến nay.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần 2 số 15/17/TgT ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Viện pháp y quốc gia Phân viện tại thành phố Hồ Chí

Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Tuấn Q là 32% theo nguyên tắc cộng lùi.

Tại Cáo trạng số 39/KSĐT-TA, ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ từ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù về tội cố ý gây thương tích.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Đ khai nhận: Vào ngày 07 tháng 3 năm 2016 do có va quẹt xe với người bị hại Trương Tuấn Q nên giữa bị cáo và người bị hại xảy ra đánh nhau bằng tay. Sau đó bị cáo chạy xe về nhà thì Lê Văn T rủ bị cáo đi tìm người bị hại để chém, T lấy một ống tuýp sắt, bị cáo lấy hai cây mã tấu, bị cáo không cho T cùng đi mà bị cáo đi cùng với Lê Công T1. Khi đi bị cáo chạy xe, T1 cầm hai cây mã tấu. Khi đi đến giữa cầu Kiểm Lâm thì gặp Trương Tuấn Q, T1 đưa cho bị cáo một cây mã tấu ngắn và T1 nhảy xuống xe rượt Q. Bị cáo dừng xe lại rượt theo Q, khi bị cáo rượt Q thì T1 quay lại xe, bị cáo rượt theo Q và chém Q hai cái gây thương tích. Bị cáo thừa nhận toàn bộ thương tích của Q là do bị cáo gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bị hại Trương Tuấn Q xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, tiền tàu xe, tiền ăn, tiền mất hu nhập người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian điều trị, bị hại Q không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường tiền tổn thất tinh thần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ được, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo

Nguyễn Hoàng Đ đã có hành vi dùng dao tự chế (mã tấu) chém người bị hại Trương Tuấn Q gây thương tích, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần 2 số 15/17/TgT ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Viện pháp y quốc gia Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của người bị hại Trương Tuấn Q là 32%. bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cố ý gây thương tích. Bị cáo đã dùng dao tự chế (mã tấu) là hung khí nguy hiểm, giữa bị cáo và người bị hại không chỉ mâu thuẫn nhỏ do va quẹt xe và đánh nhau bằng tay nhưng bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo là có tính chất côn đồ là những tình tiết định khung tăng nặng quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự của năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó Cáo trạng số 39/KSĐT-TA, ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ; bị cáo có nhân thân không tốt đã có một tiền sự về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo cần có một hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động, học tập trở thành người có ích cho xã hội đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần vì tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về pháp luật áp dụng Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ thực hiện vào ngày 07 tháng 3 năm 2016, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ. Tuy nhiên đến ngày xét xử sơ thẩm 07 tháng 02 năm 2018 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật, theo hướng dẫn tại nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 thì áp dụng điều luật tương ứng, quy định hình phạt nhẹ hơn có lợi cho bị cáo. Tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định mức hình phạt từ 05 năm đến 15 năm tù còn khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt từ năm năm đến mười năm tù. Do đó, áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm

2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử sẽ có lợi cho bị cáo. Về mức hình phạt, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Đối với hành vi của Lê Công T1, Lê Chí N, Nguyễn Văn L và Nguyễn Ngọc H1 có liên quan đến hành vi Nguyễn Hoàng Đ gây thương tích cho Trương Tuấn Q nhưng Đ không hợp tác điều tra nên chưa đủ căn cứ để xử lý theo quy định. Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân đã tách ra điều tra xử lý sau. Xét thấy hành vi của Lê Công T1 có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Nguyễn Hoàng Đ với vai trò giúp sức nhưng Cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý sau nên Hội đồng xét xử không có cơ sở đề xử lý đối với Lê Công T1. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân tiếp tục điều tra xử lý Lê Công T1 đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí điều trị, tiền tàu xe, tiền ăn, tiền mất thu nhập người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian điều trị, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần. Thiệt hại của người bị hại được tính như sau:

- + Chi phí điều trị theo toa vé: 13.306.000đ.
 - + Tiền tàu xe xe trong quá trình điều trị và tái khám tổng cộng 1.800.000đ
 - + Tiền mất thu nhập người bệnh và người nuôi bệnh: Mỗi ngày 200.000đ x 2 người x 13 ngày = 5.200.000đ.
 - + Tiền ăn cho người bệnh mỗi ngày 120.000đ x 13 ngày = 1.560.000đ.
- Tổng cộng các khoản thiệt hại là 21.866.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Do thiệt hại của người bị hại do bị cáo gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại tổng cộng 21.866.000đ.

[6] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân thu giữ: 01 cây mã tấu dài 40cm, cán làm bằng ống tuýp tròn dài 15cm, dày 0,25cm, đường kính 02cm hàn dính vào lưỡi dao, lưỡi dao dài 25cm, bản rộng của lưỡi 2,9cm, sống dày 03cm, cạnh mỗi bên gần cán dao có 03 rãnh khía sâu, lưỡi dao sắc có 01 đoạn bị mẻ tại vị trí cách cán dao là 19cm, sống dao vát xuống và vào trong tạo mũi hơi nhọn; 01 áo vải thun sọc xanh, tím, trắng phía sau lưng có chữ “Lão tướng huyện Phú Tân” và số 10, phía trước ngực có chữ “Hải Nam quán - TT. Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân 07803.889.563-0918.889.563” áo ngắn tay đã qua sử dụng. Xét thấy các vật chứng nêu trên không giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ và án phí dân sự có giá ngạch là 1.093.300đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (Cu Đ, Đ Hí) phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 05 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 01 năm 2018.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Đ bồi thường cho người bị hại Trương Tuấn Q số tiền 21.866.000đ (hai mươi một triệu tám trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây mã tấu dài 40cm, cán làm bằng ống tuýp tròn dài 15cm, dày 0,25cm, đường kính 02cm hàn dính vào lưỡi dao, lưỡi dao dài 25cm, bản rộng của lưỡi 2,9cm, sống dày 03cm, cạnh mỗi bên gần cán dao có 03 rãnh khứa sâu, lưỡi dao sắc có 01 đoạn bị mẻ tại vị trí cách cán dao là 19cm, sống dao vát xuống và vào trong tạo mũi hơi nhọn; 01 áo vải thun sọc xanh, tím, trắng phía sau lưng có chữ “Lão tướng huyện Phú Tân” và số 10, phía trước ngực có chữ “Hải Nam quán - TT. Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân 07803.889.563-0918.889.563” áo ngắn tay đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 11 năm 2017 giữa Công an huyện Phú Tân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

2. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch là 1.093.300đ (một triệu không trăm chín mươi ba ngàn ba trăm đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện P, tỉnh Cà Mau (1b);
- Công an huyện P, tỉnh Cà Mau (1b);
- Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Cà Mau (1b);
- Bị cáo (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều